**THÀNH PHẦN CÂU**

**A. Tóm tắt kiến thức cơ bản**

**I. Thành phần chính và thành phần phụ**

**1. Các thành phần chính.**

 - **Chủ ngữ**: Nêu lên sự vật, hiện tượng có đặc điểm, tính chất, hoạt động, trạng thái ... được nói đến ở vị ngữ. Chủ ngữ thường trả lời câu hỏi *ai, con gì, cái gì.*

 **- Vị ngữ***:* Nêu lên đặc điểm, tính chất, hoạt động, trạng thái của sự vật, hiện tượng được nói đến ở chủ ngữ, có khả năng kết hợp với các phó từ chỉ quan hệ thời gian. Vị ngữ thường trả lời cho câu hỏi *làm gì, như thế nào, là gì, ...*

**2. Các thành phần phụ.**

***-* Trạng ngữ** là thành phần nêu lên hoàn cảnh, thời gian, không gin, nguyên nhân, mục đích, phương tiện, cách thức của sự việc được diễn đạt trong câu.

 ***- Khởi ngữ:*** Là thành phần câu đứng trước chủ ngữ để nêu lên đề tài được nói đến trong câu.Trước khởi ngữ, thường có thể thêm các quan hệ từ ***về, đối với.***

**II. Các thành phần biệt lập.**

***1. Thành phần tình thái:*** được dùng để thể hiện cách nhìn của người nói đối với sự việc được nói đến trong câu.

\* Những yếu tố tình thái gắn với độ tin cậy của sự việc được nói đến, như:

- *chắc chắn, chắc hẳn, chắc là,...* ( chỉ độ in cậy cao).

- *hình như, dường như, hầu như, có vẻ như*,.... (chỉ độ tin cậy thấp)

 VD: *Anh quay lại nhìn con vừa khe khẽ vừa lắc đầu cười.* ***Có lẽ*** *vì khổ tâm đến nỗi không khóc được, nên anh phải cười vậy thôi.*

\* Những yếu tố tình thái gắn với ý kiến của người nói, như:

- *theo tôi, ý ông ấy, theo anh*

\* Những yếu tố tình thái chỉ thái độ của người nói đối với người nghe, như:

- *à, ạ, a, hả, hử, nhé, nhỉ, đây, đấy*... (đứng cuối câu).

 VD: *Mời u xơi khoai đi* ***ạ!***  (Ngô Tất Tố)

***2. Thành phần cảm thán:*** được dùng để bộc lộ tâm lí của người nói (vui, buồn, mừng, giận,...).

VD: ***Trời ơi!*** *Chỉ còn có năm phút.*

***3. Thành phần gọi – đáp:*** được dùng để tạo lập hoặc duy trì quan hệ giao tiếp.

VD:

 *-* ***Bác ơi****, cho cháu hỏi chợ Đông Ba ở đâu?*

 *-* ***Vâng,*** *mời bác và cô lên chơi*

 (**Nguyễn Thành Long**, *Lặng lẽ Sa Pa*)

***4. Thành phần phụ chú:*** được dùng để bổ sung một số chi tiết cho nội dung chính của câu. Thành phần phụ chú thường đặt giữa hai dấu gạch ngang, hai dấu phẩy, hai dấu ngoặc đơn hoặc giữa một dấu gạch ngang với một đấu phẩy. Nhiều khi thành phần phụ chú còn được đặt sau dấu hai chấm.

 VD: *Lúc đi, đứa con gái đầu lòng của anh-* ***và cũng là đứa con duy nhất của anh****, chưa đầy một tuổi*

 **(Nguyễn Quang Sáng,** *Chiếc lược ngà*)

- Các thành phần tình thái, cảm thán, gọi- đáp, phụ chú là những bộ phận không tham gia vào việc diễn đạt nghĩa sự việc của câu nên được gọi là thành phần biệt lập.

**B. Các dạng bài tập**

**\* Dạng bài tập 2 điểm:**

**Bài tập 1.** Chỉ ra các thành phần câu trong mỗi câu sau:

 a*) Nửa tiếng đồng hồ sau, chị Thao chui vào hang.*

**(Lê Minh Khuê** – Những ngôi sao xa xôi)

b) *Tác giả thay mặt cho đồng bào miền Nam – những người con ở xa bày tỏ niềm tiếc thương vô hạn.*

*c) Thế à, cảm ơn các bạn!*

(**Lê Minh Khuê** – Những ngôi sao xa xôi)

 *d) Này ông giáo ạ! Cái giống nó cũng khôn.*

 *(****Nam Cao*** *– Lão Hạc)*

**\*Gợi ý:**

 a*) Nửa tiếng đồng hồ sau, chị Thao chui vào hang.*

**TN CN VN**

(**Lê Minh Khuê** – Những ngôi sao xa xôi)

b) *Tác giả thay mặt cho đồng bào miền Nam –* ***những người con ở xa*** *- bày tỏ*

 *TPPC*

*niềm tiếc thương vô hạn.*

*c)* ***Thế à****, cảm ơn các bạn!*

 **CT**

(**Lê Minh Khuê** – Những ngôi sao xa xôi)

 *d)* ***Này****! ông giáo ạ! Cái giống nó cũng khôn.*

 *TT* ***(Nam Cao*** *– Lão Hạc)*

**Bài tập 2 :** Tìm các thành phần tình thái, cảm thán trong những câu sau đây :

 a, *Nhưng còn cái này nữa mà ông sợ, có lẽ còn ghê rợn hơn cả những tiếng kia nhiều*.

 (**Kim Lân,** *Làng*)

 b, *Chao ôi, bắt gặp một con người như anh ta là một cơ hội hãn hữu cho sáng tác, nhưng hoàn thành sáng tác còn là một chặng đường dài.*

(**Nguyễn Thành Long**, *Lặng lẽ Sa Pa)*

 c, *Ông lão bỗng ngừng lại ngờ ngợ như lời mình không được đúng lắm. Chả nhẽ cái bọn ở làng lại đổ đốn đến thế được.*

 (**Kim Lân,** *Làng*)

**Gợi ý:**

 a, Thành phần tình thái: *có lẽ*

 b, Thành phần cảm thán: *Chao ôi*

 c, Thành phần tình thái: *Chả nhẽ*

 **\* Dạng bài tập 1 hoặc 2 điểm:**

**Bài tập 1:** Đặt 2 câu và xác định các thành phần trong câu đó.

**\* Gợi ý:**

 a) *Chim hót chào bình minh.*

 CN VN

 b) *Qua mùa đông, cây bàng trụi không còn một lá.*

 TN CN VN

**Bài tập 2:** Xác định thành phần phụ chú, thành phần khởi ngữ trong các ví dụ sau:

 a, *Thế rồi bỗng một hôm, chắc rằng hai cậu bàn cãi mãi, hai cậu chợt nghĩ kế rủ Oanh chung tiền mở cái trường*

 (**Nam Cao)**

 *b) Lan - bạn thân của tôi - học giỏi nhất lớp.*

*c. Nhìn cảnh ấy mọi người đều chảy nước mắt, còn tôi, tôi cảm thấy như*

 *có ai đang bóp nghẹt tim tôi.*

**(Nguyễn Quang Sáng** *- Chiếc lược ngà)*

 *d. Kẹo đây, con lấy mà chia cho em.*

**\* Gợi ý:**

 - Thành phần phụ chú: a) *chắc rằng hai cậu bàn cãi mãi*

 b)  *bạn thân của tôi*

 **-** Thành phần khởi ngữ: c) *còn tôi,*

 **d)** *kẹo đây*

 **\* Dạng bài tập 3 điểm**

Viết một đoạn văn ngắn nói về cảm xúc của em khi đọc xong một tác phẩm văn học, trong đó có chứa thành phần tình thái hoặc cảm thán.

**\*Gợi ý:**

 - HS viết được đoạn văn có sử dụng thành phần tình thái hoặc cảm thán (tùy sự sáng tạo của học sinh)

 - Trình bày cấu trúc đúng theo kết cấu của đoạn văn, có nội dung theo một tác phẩm cụ thể.

 - Hình thức: trình bày sạch sẽ, khoa học.